TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC** Bản án số: 17 /2018/HS-ST Ngày 16 - 3 - 2018	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tuyên

Ông Hoàng Văn Khảm

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa*:** Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Đình H, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1981; nơi sinh và cư trú: Thôn T2, xã C, huyện M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình Đ(đã chết) và bà Vũ Thị U; có vợ thứ nhất: Hoàng Thị M (đã ly hôn năm 2010), vợ thứ hai: Phạm Thị P (đã ly hôn năm 2016) và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Ông Cao Xuân N, sinh năm 1940 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị TH (vợ ông N), sinh năm 1945
2. Chị Cao Thị L (con ruột ông N), sinh năm 1966
3. Anh Cao Văn B (con ruột ông N), sinh năm 1972
4. Anh Cao Doãn M (con ruột ông N), sinh năm 1975
5. Anh Cao Văn T (con ruột ông N), sinh năm 1980

Đều cư trú: Tổ dân phố A, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo ủy quyền của bà TH, chị L, anh B và anh T là anh Cao Doãn M, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Đình NH, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 2, khu 4, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Đình H có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp, còn giá trị sử dụng. Hiện H là lái xe thuê cho anh Trần Đình NH ở phường T, quận K, thành phố Hải Phòng. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 10 năm 2017, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 15C -235.75, tải trọng 4800kg chở sắt, nhựa phế liệu đi trên Quốc lộ 2 đường tránh thành phố Vĩnh Yên, theo hướng từ thành phố V, tỉnh Phú Thọ về thành phố Hà Nội, đi với vận tốc khoảng 70km/h. Ngồi trên ghế phụ có anh Trần Đình NH và chị Luyện Thị A. Khi đi đến địa phận thôn V, xã Đ, huyện Y, tại đoạn đường có biển cảnh báo "Đi chậm" và gờ giảm tốc độ, H quan sát thấy phía trước cùng chiều cách khoảng 50m có 01 chiếc xe đạp, do ông Cao Xuân N điều khiển đang chuyển hướng sang đường. H đạp phanh chân, tuy nhiên do đi với tốc độ cao nên không kịp xử lý, dẫn đến Baner sốc bên trái xe ô tô của H đã đâm vào đuôi xe đạp của ông N, đẩy lê người và phương tiện về phía trước khoảng 10m thì dừng lại. Ông N bị thương phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, nhưng do thương tích nặng nên ngày 24 tháng 10 năm 2017 ông N đã tử vong, xe đạp và xe ô tô bị hư hỏng.

Nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám dấu vết phương tiện liên quan theo quy định. Tuy nhiên, gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối phẫu thuật tử thi, nên phải giám định nguyên nhân tử vong của ông N trên cơ sở hồ sơ bệnh án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 14/GĐHS ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"1. Dấu hiệu qua giám định: Vỡ lún thân đốt sống L1 có đẩy lồi tường sau; nhiều dịch tự do ổ bụng; chảy máu dưới nhện trong một số rãnh cuộn não vùng đỉnh 2 bên, bể não gian cuống. Ổ đụng dập chảy máu nhu mô thùy trán phải. Đọng máu sừng chẩm não thất bên trái; hình ảnh chấn thương gan độ III, chấn thương lách độ II, chấn thương tuyến thượng thận phải. Dịch máu ổ bụng. Vỡ lún L1. Nang thận trái. Giãn phế nang thùy dưới phổi trái. Tổn thương đông đặc phế nang đáy phổi 2 bên.

2. Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương sau điều trị không hồi phục".

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các chi phí cho gia đình người bị hại là 60.000.000đ. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Phan Đình H.

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn thu và trả cho anh Trần Đình NH 01 xe ô tô biển kiểm soát: 15C – 235.75; gia đình người bị hại 01 xe đạp và bị cáo H 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 sổ kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Phan Đình H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Đình H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Đình H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phan Đình H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị xác nhận việc bồi thường và xử lý vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 10 năm 2017, Phan Đình H có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 15C –235.75, theo hướng từ thành phố V về thành phố Hà Nội trên Quốc lộ 2 đường tránh thành phố Vĩnh Yên. Khi đi đến khu vực thuộc thôn V, xã Đ, huyện Y, do không chú ý quan sát, không tuân thủ biển báo quy định về tốc độ nên xe ô tô do H điều khiển đã đâm vào xe đạp do ông Cao Xuân N điều khiển đi cùng chiều đang chuyển hướng sang đường, làm ông N bị thương nặng: Sốc đa chấn thương sau điều trị không hồi phục dẫn đến tử vong.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y trên hồ sơ bệnh án, khám phương tiện, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phan Đình H đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông Vận tải, đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 202 quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng … của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vì vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; khi sự việc xảy ra đã tích cực thăm hỏi, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và người bị hại có một phần lỗi. Ngoài ra, bị cáo có bố, mẹ đẻ được tặng Huân chương Chiến sĩ giải phóng, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang và Huy chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Nên, cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng

hình và chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do bị cáo lái xe không chấp hành nghiêm các quy định về luật giao thông đường bộ nên cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô một thời gian nhất định.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các chi phí cho gia đình người bị hại là 60.000.000đ. Gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Đình H không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Việc Cơ quan điều tra thu và trả cho anh Trần Đình NH 01 xe ô tô biển kiểm soát: 15C – 235.75; gia đình người bị hại 01 xe đạp và bị cáo Phan Đình H 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 sổ kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc. Nay anh NH, đại diện gia đình người bị hại và bị cáo đều không có ý kiến gì về giấy tờ, tài sản đã nhận lại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Phan Đình H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt: Bị cáo Phan Đình H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Đình H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo Phan Đình H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; trả lại cho bị cáo Phan Đình H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số: 330143010047 mang tên Phan Đình H, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người đại diện của gia đình người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng (03 bản);
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã C;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Thị Mai Hương